

Bản án số: 147/2022/HS-ST
Ngày: 25 - 08 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thanh Thảo;

- Bà Hạp Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, thành phố H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 78/2022/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2022/QĐXXST-HS ngày 10/8/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Tuyết N; sinh năm 1995; tại: T N; Hộ khẩu thường trú: 50 đường P, khu phố 2, phường 1, thành phố T N, tỉnh T N; Chỗ ở hiện nay: 32/4 đường Lê Văn H, phường 13, quận T B, Tp. H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1975 và bà Đào Tuyết O, sinh năm 1976; chồng: Lương Minh T, sinh năm 1996 (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Anh Phan Phước H, sinh năm 1987; trú tại: 75/8 đường Đ, phường T T, quận T, Tp. H (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan: Công ty tài chính TNHH Một Thành Viên Ngân hàng Việt Nam X; địa chỉ: Tòa nhà R, tầng 2; số 09 đường Đoàn Văn B, phường 13, quận 4, Tp. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng Tuyết N và chị Huỳnh Ngọc Kim C là đồng nghiệp trong công ty tài chính Fe Credit. Khoảng tháng 4/2021 N xin nghỉ việc tại công ty nhưng nói với C là khi có khách hàng cần hỗ trợ vay tiền thì gọi N hỗ trợ để N kiếm thêm tiền cà phê. Khoảng đầu tháng 5/2021 Huỳnh Ngọc Kim C tư vấn cho anh Phan Phước H vay tiền tại công ty và được anh H đồng ý vay nên C gọi điện cho N đến gặp anh H hỗ trợ hoàn tất thủ tục và nhận tiền. Ngày 10/5/2021 N liên lạc với anh H và hẹn gặp tại quán cà phê địa chỉ số 271 T T, phường T T, quận T hoàn tất thủ tục và chuyển số tiền vay 57.000.000 đồng cho anh H. Anh H liền cho N 1.000.000 đồng là tiền cà phê. Đến ngày 11/5/2021 anh H nhận được điện thoại của nhân viên công ty tài chính thông báo hợp đồng vay tiền của anh H có lãi suất, thấy không giống với tư vấn và thỏa thuận ban đầu nên anh H đề nghị công ty thanh lý hợp đồng. Vợ anh H là chị Nguyễn Thị V liên lạc với N ra quán cà phê tại số 271 T T, phường T T, quận T để hủy hợp đồng và trả lại tiền. Do cần tiền tiêu xài N nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên của anh H nên đến tiệm Internet địa chỉ số 03 đường D9, phường T T, quận T tự làm giấy thanh lý hợp đồng và giấy biên nhận tiền của Công ty Fe Credit rồi đến gặp vợ chồng anh H tại quán cà phê đã hẹn. N đưa anh H giấy thanh lý hợp đồng và giấy biên nhận tiền của Công ty Fe Credit và nói dối Công ty đã đồng ý thanh lý hợp đồng với anh H. Anh H tin tưởng và giao số tiền 57.000.000 đồng cho N, và được N ký giấy xác nhận đã nhận tiền nhưng lại lấy tên là Trần Diệp Khánh L.

Sau khi nhận tiền, sợ sự việc bị bại lộ nên Ngân đã đóng 2 tháng tiền lãi suất khoản vay của anh H vào tháng 5 và tháng 6 rồi không còn khả năng đóng nữa. Ngày 25/10/2021 Công ty Fe Credit mời anh H đến công ty làm việc với lý do anh H không đóng lãi suất khoản vay. Biết mình bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên anh H đến công an phường trình báo.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T Nguyễn Hoàng Tuyết N thừa nhận hoàn toàn hành vi phạm tội nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- Giấy biên nhận tiền in trắng đen đề ngày 11/5/2021 với bên giao tiền là ông Phan Phước H và bên nhận tiền là bà Trần Diệp Khánh L, có hình dấu tròn đề thông tin “CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN NGÂN HÀNG VIỆT NAM X”, chữ ký đề tên “Nguyễn Thành P” chức vụ Phó Tổng Giám đốc, có biểu tượng “FE CREDIT” và phân chữ viết, ký tên “Trần Diệp Khánh L”, “Xác nhận 11/05/2021”. (kèm hồ sơ vụ án)

- 01 biên bản thanh lý hợp đồng in trắng đen đề ngày 11/05/2021 số 20190624/TLHD với bên cho vay là Công ty tài chính Fe Credit và bên vay là ông Phan Phước H, có hình dấu tròn đề thông tin “CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN NGÂN HÀNG VIỆT NAM X”, chữ ký đề tên “Nguyễn Thanh S” chức vụ Trưởng phòng dịch vụ khách hàng, có biểu tượng “FE CREDIT” và phân chữ viết, ký tên “Trần Diệp Khánh L”, “Xác nhận 11/05/2021”. (kèm hồ sơ vụ án)

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, dung lượng 64G, số Imei: 353894100898XXX, số Imei 2: 353894100916XXX. Ngân sử dụng để liên lạc cá nhân.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 46/PNK ngày 18/5/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T;

Về phần dân sự:

- Nguyễn Hoàng Tuyết N đã bồi thường cho anh Phan Phước H số tiền 57.000.000 đồng và 13.000.000 đồng số tiền lãi phát sinh từ khoản vay nên anh H không yêu cầu gì thêm;

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKSQ.TP ngày 16 tháng 06 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Tp. H đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b,s,n khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý phân trách nhiệm dân sự và vật chứng.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại,

phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở để xác định: do cần tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, nên ngày 10/5/2021, Nguyễn Hoàng Tuyết N đã có hành vi giả danh là nhân viên Công ty Fe Credit làm thủ tục thanh lý hợp đồng tín dụng để chiếm đoạt số tiền 57.000.000 đồng của anh Phan Phước H tại số 271 đường T T, phường T T, quận T, Tp. H. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T, Tp. H đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N về tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm c (*chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*) khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho người bị hại; Bị cáo là người đang mang thai; Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b,s,n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

[6] Đối với Huỳnh Thị Kim C khi gọi N đi hỗ trợ tư vấn hồ sơ vay vốn không biết N đã tự ý tắt toán hồ sơ và nhận tiền của khách hàng, nên không đủ cơ sở để xử lý đồng phạm về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là phù hợp.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường số tiền 57.000.000 đồng và 13.000.000 đồng tiền lãi phát sinh từ khoản vay cho người bị hại anh Phan Phước H. Anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với giấy biên nhận tiền in trắng đen đề ngày 11/5/2021 với bên giao tiền là ông Phan Phước H và bên nhận tiền là bà Trần Diệp Khánh L, có hình dấu tròn đề thông tin “CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN NGÂN HÀNG VIỆT NAM X”, chữ ký đề tên “Nguyễn Thành P” chức vụ Phó Tổng Giám đốc, có biểu tượng “FE CREDIT” và phân chữ viết, ký tên “Trần Diệp Khánh L”, “Xác nhận 11/05/2021”; 01 biên bản thanh lý hợp đồng in trắng đen đề ngày 11/05/2021 số 20190624/TLHĐ với bên cho vay là Công ty tài chính Fe Credit và bên vay là ông Phan Phước H, có hình dấu tròn đề thông tin “CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN

MỘT THÀNH VIÊN NGÂN HÀNG VIỆT NAM X”, chữ ký đề tên “Nguyễn Thanh S” chức vụ Trưởng phòng dịch vụ khách hàng, có biểu tượng “FE CREDIT” và phân chữ viết, ký tên “Trần Diệp Khánh L”, “Xác nhận 11/05/2021”. Xét đây là chứng cứ trong vụ án nên cần lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, dung lượng 64G, số Imei: 353894100898XXX, số Imei 2: 353894100916XXX. Ngân sử dụng để liên lạc cá nhân. Xét đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[9] *Án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

[1] Điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b,s,n khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[2] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

[3] Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/8/2022).

Giao bị cáo cho UBND phường 13, quận T B, Tp. H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo”.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Lưu hồ sơ vụ án: giấy biên nhận tiền in trắng đen đề ngày 11/5/2021 với bên giao tiền là ông Phan Phước H và bên nhận tiền là bà Trần Diệp Khánh L, có hình dấu tròn đề thông tin “CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN NGÂN HÀNG VIỆT NAM X”, chữ ký đề tên “Nguyễn Thành P” chức vụ Phó Tổng Giám đốc, có biểu tượng “FE CREDIT” và phân chữ viết, ký tên “Trần Diệp Khánh L”, “Xác nhận 11/05/2021”; 01 biên bản thanh lý hợp đồng in trắng đen đề ngày 11/05/2021 số 20190624/TLHĐ với bên cho vay là Công ty tài chính Fe Credit và bên vay là ông Phan Phước H, có hình dấu tròn đề thông tin “CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN NGÂN HÀNG VIỆT NAM X”, chữ ký đề tên “Nguyễn Thanh S” chức vụ Trưởng phòng dịch vụ khách hàng, có biểu tượng “FE CREDIT” và phân chữ viết, ký tên “Trần Diệp Khánh L”, “Xác nhận 11/05/2021”.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax, dung lượng 64G, số Imei: 353894100898XXX, số Imei 2: 353894100916XXX.

Vật chứng hiện đang nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 46/PNK ngày 18/5/2022 của Công an quận T.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người bị hại, người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Hoàng Tuyết N)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.H;
- VKSND Q.T;
- THADS quận T;
- Công an Q.T;
- Công an TP.H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành